TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG TÀI** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** *Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc* ----------☆----------
-Bản án số: 07/2022/HSST Ngày: 15/3/2022 ----------	**NHÂN DANH** **NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI, TỈNH BẮC NINH**

- Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Sướng .

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Quốc, bà Nguyễn Thị Châm

- Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: ông Trần Văn Thập – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Tài

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài- tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Đoàn Thị Thủy – KSV.

Trong ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2022/HSST ngày 22/02/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐST ngày 04/03/2022, đối với:

Bị cáo: Phạm Văn Đ, sinh năm 1966 ; Giới tính: Nam ; Quê quán : Thôn T, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Ninh ; Nơi đăng kí HKTT : Thôn T, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Ninh ; Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không ; Nghề nghiệp: Làm ruộng, Trình độ học vấn: 07/10 ; Họ và tên cha: Phạm Văn T, đã chết ; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị G, đã chết ; Gia đình bị cáo 04 chị em, bản thân bị cáo là con út trong gia đình ; Vợ: Phạm Thị Q , sinh năm 1968 ; Con: Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1990

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2021 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Người liên quan: 1. Phạm Văn V, sinh năm 1962; Trú quán: Thôn T, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Ninh – Tổ viên tổ DPTQ thôn T. Vắng mặt

2. Phạm Văn D, sinh năm 1966; Trú quán: Thôn T, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Ninh – Tổ viên tổ DPTQ thôn T.Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 17/12/2021, Phạm Văn Đ, đi uống rượu cùng bạn là Trần Văn T về nhà. Do không làm chủ được bản thân, Đ đã đứng tại khu vực lán xe nhà mình và có lời lẽ chửi mắng vợ là bà Phạm Thị Q; đuổi đánh bà Q khiến bà Q đã phải bỏ

chạy. Mặc dù T can ngăn khuyên Đ vào nhà ngủ, không làm mất trật tự nhưng Đ không nghe. Khi không đánh được vợ, Đ tiếp tục có lời lẽ chửi bới.

Đồng chí Nguyễn Văn B là Công an viên bán chuyên trách thuộc lực lượng Công an xã Q, huyện L) là hàng xóm nhà Đ có việc đi qua cổng nhà Đ, thấy vậy nên đã gọi điện trình báo sự việc tới lực lượng chức năng là Công an xã Quảng Phú, huyện Lương Tài. Khi nhận được tin báo, đồng chí Phí Đình T – Chức vụ: Trưởng Công an xã Q, huyện L chỉ đạo đồng chí Nguyễn Văn B; đồng chí Nguyễn Văn T là trưởng thôn T, xã Q đã phân công 02 đồng chí Phạm Văn V, Phạm Văn D (là lực lượng dân phòng được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Quảng Phú ký quyết định phân công tự quản đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn thôn Thanh Gia, xã Quảng Phú, huyện Lương Tài) đến xác minh, nắm tình hình. Khoảng 05 phút sau, đồng chí V, đồng chí D đến nhà Phạm Văn Đ thấy Đ đứng chửi bới ở trong lán xe gần cổng của gia đình Đ. Đồng chí V giới thiệu *" Chúng tôi là lực lượng dân phòng của thôn, có chuyện gì mà ầm ĩ thế, đêm hôm rồi"*. Đ trả lời *"Đất nhà tôi, tôi chửi có sao đâu"*. Sau khi đồng chí V, đồng chí D yêu cầu Đ dừng ngay hành vi gây mất an ninh trật tự. Đam không chấp hành yêu cầu của lực lượng công vụ và tiếp tục có lời nói chửi bới. Khi đó T bạn của Đ có lời nói khuyên can, yêu cầu Đ không gây mất trật tự thôn xóm mà đi ngủ đi, T có nói *"Mày đi vào nhà đi không tao vứt mày xuống ao"*, Đam tiếp tục chửi bới và thách thức T *"Mày có giỏi thì vứt tao xuống ao"* và chạy vào trong nhà, lấy 01 thanh kim loại dài 68cm, khi gấp vào có chiều dài 41 cm. Một đầu thanh kim loại có gắn ống trụ tròn, dài 5,5 cm, đường kính 01 cm cầm ở tay phải ra mục đích đánh T, Đ vung thanh kim loại đánh T nhưng không trúng. Đồng chí D và đồng chí V yêu cầu Đ dừng lại, không gây thương tích cho anh T nhưng Đ không dừng lại, tiếp đó đồng chí D, đồng chí V xông vào can ngăn, khống chế Đ thì bị Đ dùng thanh kim loại trên vụt về phía hai người. Hậu quả trúng vào cổ tay trái đồng chí V và vùng thái dương trái đồng chí D khiến đồng chí D ngã vào bao thóc gần đó chảy máu. Tiếp tục Đ giơ thanh kim loại lên vụt về phía đồng chí D nhưng đồng chí D tránh được. Sau đó, đồng chí D xông vào ôm, túm tay, ghì Đ, Đ kháng cự và tiếp tục chửi "*Mày đánh tao à",* đồng chí D tiếp tục nói "*Tôi đang thi hành công vụ mà ông lại đánh tôi".* Sau đó mọi người lại gần giữ chặt Đ và đưa đồng chí D đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện Lương Tài và được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh cấp cứu và điều trị. Đồng chí Phạm Văn V do thương tích nhẹ nên không phải đi điều trị.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Vụ việc xảy ra tại lán sân thuộc khu vực lối đi ra cổng của gia đình Phạm Văn Đ. Phía bên phải theo hướng từ ngoài đi vào có một số bao thóc xếp chồng lên nhau. Trên vỏ một số bao thóc có bám dính chất màu nâu đỏ rải rác không liên tục trên diện 80x20 cm. Quá trình khám nghiệm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Tài đã tạm giữ 01 thanh kim loại màu đen đã qua sử dụng có chiều dài 68 cm, khi gấp vào có chiều dài 41 cm. Một đầu thanh kim loại có gắn ống trụ tròn dài 5,5 cm, đường kính ống trụ 01 cm. Tại vị trí cách ống trụ tròn 14,5 cm thanh kim loại bị biến dạng gấp so với vị trí ban đầu 10 độ.

Sau khi sự việc xảy ra, Đ đã đến Công an xã Quảng Phú, huyện Lương Tài đầu thú.

Để có căn cứ xem xét hành vi cố ý gây thương tích của bị can. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Tài đã thu thập những tài liệu liên quan.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số: 09/KH ngày 10/01/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh xác định: ông D bị 01 vết thương vùng thái dương trái. Chụp CLVT sọ não xác định hình ảnh tụ máu khí ngoài mang cứng vùng thái dương đỉnh trái. Vỡ lún xương thái dương trái

Ngày 08/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã ban hành quyết định trưng cầu giám định số 10, 11 trưng cầu xác định tỷ lệ thương tích của của ông Phạm Văn D và Phạm Văn V. Tuy nhiên ông D và ông V đã từ chối giám định thương tích và đề nghị giải quyết dân sự, không đề nghị xử lý hình sự đối với Phạm Văn Đ.

Đến nay bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Phạm Văn D, Phạm Văn V. Những người liên quan đã đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về hành vi cố ý gây thương tích.

Tại Cáo trạng số 06/CTr - VKS ngày 21/02/2022 của VKSND huyện Lương Tài đã truy tố đó truy tố: Phạm Văn Đ về tội "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Buổi tối ngày 17/12/2021, bị cáo đã có hành vi chửi bới , đuổi đánh vợ mình gây mất trật tự. Khi có người đến nhắc nhở, bị cáo nghe rõ họ giới thiệu là tổ dân phòng. Bị cáo nhận thức rõ họ đến để làm nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự thôn xóm. Lực lượng dân phòng yêu cầu bị cáo dừng lại hành vi chửi bới lại để đảm bảo an ninh, trật tự tại địa phương nhưng vì đã sử dụng rượu, bị cáo không làm chủ được bản thân. Khi bị bạn T và lực lượng dân phòng nhắc nhở bị cáo càng bực tức hơn, tiếp tục chởi bới và vào trong nhà lấy 01 thanh kim loại để phản kháng. Hậu quả bị cáo đã vụt vào hai đồng chí dân phòng trên khiến họ bị thương tích. Sau đó được mọi người can ngăn thì bị cáo mới dừng lại.

Bị cáo xác định hành vi cản trở, hành hung lực lượng dân phòng đang thi hành công vụ là vi phạm pháp luật. Viện kiểm sát huyện Lương Tài truy tố bị cáo về tội " Chống người thi hành công vụ" là đúng không oan sai gì.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài giữ nguyên quyết định truy tố và đánh giá tính chất hành vi nguy hiểm, nhân thân của bị cáo và đề cập đến những tình tiết có lợi để cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật. Đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội ‘‘Chống người thi hành công vụ’’:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 330; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 07 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là từ 14 đến 20 tháng.

Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại màu đen đã qua sử dụng có chiều dài 68 cm, khi gấp vào có chiều dài 41 cm. Một đầu thanh kim loại có gắn ống trụ tròn dài 5,5 cm, đường kính ống trụ 01 cm. Tại vị trí cách ống trụ tròn 14,5 cm thanh kim loại bị biến dạng gấp so với vị trí ban đầu 10 độ

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận về tội danh cũng như khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo.

Khi được nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, lời khai của bị cáo.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với với lời khai của người có quyền lợi liên quan, người làm chứng, tang vật vụ án và các chứng cứ trong hồ sơ đã được thẩm tra xác minh công khai tại phiên toà. Từ đó có thể thấy bị cáo đã có hành vi dùng vũ lực chống lại các thành viên Tổ dân phòng của thôn Thanh gia, xã Quảng Phú làm nhiệm vụ giữ gìn trật tự trên địa bàn Thôn Thanh Gia, xã Quảng phú, cản trở tổ công tác thi hành công vụ. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cầu thành tội ‘ Chống người thi hành công vụ”. Viện Kiểm sát huyện huyện Lương Tài truy tố bị cáo về tội “ Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 điều 330 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người đúng tội đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào một khách thể quan trọng được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là trật tự quản lý hành chính của Nhà nước. Ngoài ra bị cáo còn gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương, nêu gương xấu cho người khác.

Về nhân thân, tình tiết tăng năng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, bị cáo phạm tội lần này là lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn tỏ ra ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Bị cáo tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại, bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Mặt khác, bị cáo có anh trai Phạm Văn H là liệt sĩ chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i,s khoản 1 và 04 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân rõ ràng không có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã bị tạm giam hơn hai tháng, thời gian này đủ để cho bị cáo nhận thấy lỗi lầm của mình. Nên không cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục là đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người tốt.

Do bị cáo đang bị tạm giam nên cần trả tự do cho bị cáo nếu như bị cáo không bị tạm giữ tạm giam về tội phạm nào khác.

Đối với 01 thanh kim loại màu đen đã qua sử dụng có chiều dài 68 cm, khi gấp vào có chiều dài 41 cm. Một đầu thanh kim loại có gắn ống trụ tròn dài 5,5 cm, đường kính ống trụ 01 cm. Tại vị trí cách ống trụ tròn 14,5 cm thanh kim loại bị biến dạng gấp so với vị trí ban đầu 10 độ là tang vật của vụ án xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với hành vi gây thương tích cho anh D và anh V. Anh D và anh V đã từ chối giám định thương tích và đề nghị giải quyết dân sự, không đề nghị xử lý hình sự đối với Phạm Văn Đ nên Cơ quan điều tra không xem xét đối với hành vi cố ý gây thương tích của Đam là phù hợp

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Phạm Văn Đ phạm tội " Chống người thi hành công vụ"

Áp dụng: Khoản 1 Điều 330; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách,

Áp dụng Điều 328 BLTTHS: Trả tự do cho bị cáo nếu như bị cáo không bị tạm giữ tạm giam về tội phạm nào khác.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại màu đen đã qua sử dụng có chiều dài 68 cm, khi gấp vào có chiều dài 41 cm. Một đầu thanh kim loại có gắn ống trụ tròn dài 5,5 cm, đường kính ống trụ 01 cm. Tại vị trí cách ống trụ tròn 14,5 cm thanh kim loại bị biến dạng gấp so với vị trí ban đầu 10 độ

Áp dụng Điều 135 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/TVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH. Bị cáo Pham Văn Đ phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Áp dụng Điều 331,333 BLTTHS: Bị cáo, có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh.
- VKSND tỉnh, huyện.
- Thi hành án, công an.
- Bị cáo, người liên quan.
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG TÀI
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ……/ BBNA *Lương Tài, ngày 15 tháng 03 năm 2022*

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI, TỈNH BẮC NINH

Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:Nguyễn Xuân Sướng

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Quốc, bà Nguyễn Thị Châm

Căn cứ vào các điều 259,299 và 326 – BLTTHS.

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 15 tháng 03 năm 2022

Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án:

Phạm Văn Đam " Chống người thi hành công vụ"

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1.Về tội danh:

Phạm Văn Đam phạm tội " Chống người thi hành công vụ"

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về điều luật áp dụng:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 330; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, 47 Bộ luật hình sự.

Áp dụng Điều 106,135, 328,331,333 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/TVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đam 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Quảng Phú, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách,

Trả tự do cho bị cáo nếu như bị cáo không bị tạm giữ tạm giam về tội phạm nào khác.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Kết quả biểu quả: 3/3

4.Các vấn đề khác:

Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại màu đen đã qua sử dụng có chiều dài 68 cm, khi gấp vào có chiều dài 41 cm. Một đầu thanh kim loại có gắn ống trụ tròn dài 5,5 cm, đường kính ống trụ 01 cm. Tại vị trí cách ống trụ tròn 14,5 cm thanh kim loại bị biến dạng gấp so với vị trí ban đầu 10 độ

Bị cáo Pham Văn Đam phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo, có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt án hợp lệ.

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN XUÂN SƯỚNG